

Số: 213/2025/QĐCNHGDĐT-DS

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- TUYÊN QUANG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của bà Nguyễn Thị Ngọc M và bà Vũ Thị H;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về việc *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* ghi ngày 17/6/2025, nộp trực tiếp tại Toà án ngày 07/7/2025 của của bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1957; Địa chỉ: Số nhà 185, tổ dân phố 06, phường N, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

* *Người khởi kiện*: Bà **Nguyễn Thị Ngọc M**, sinh năm 1957

Địa chỉ: Số nhà 185, tổ dân phố 06, phường N, tỉnh Tuyên Quang.

* *Người bị kiện*: Bà **Vũ Thị H**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số nhà 05, tổ dân phố 7, phường N, tỉnh Tuyên Quang

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyên sang Toà án và tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án gồm: Giấy vay tiền viết tay ghi ngày 10/9/2022, số tiền vay 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), người vay tiền ghi tên Vũ Thị H; Giấy vay tiền viết tay ghi ngày 30/10/2025, số tiền vay 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), người vay tiền ghi tên Vũ Thị H; Giấy vay tiền viết tay ghi ngày 24/12/2022, số tiền vay 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), người vay tiền ghi tên Vũ Thị H;

), người vay tiền ghi tên Vũ Thị H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/10/2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên được ghi trong Biên ghi nhận kết quả hoà giải ngày 14/10/2025, cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc M số tiền gốc là 105.000.000 đồng (*Một trăm linh lăm triệu đồng*); Tiền lãi là 28.924.000 đồng (*Hai mươi tám triệu, chín trăm hai mươi tư nghìn đồng*). Tổng cộng nợ gốc và lãi bà Vũ Thị H phải trả bà Nguyễn Thị Ngọc M là **133.921.000 đồng** (*Một trăm ba mươi ba nghìn, chín trăm hai mươi một đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1- Tuyên Quang
- THADS Khu vực 1- Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan